

PHIẾU HỌC TẬP TOÁN TUẦN 23 – BÀI TẬP LUYỆN TẬP (TR123)

Bài 1: Điền dấu >, <, = vào chỗ chấm:

$$\frac{9}{14} \cdots \frac{11}{14}$$

$$\frac{4}{25} \cdots \frac{4}{23}$$

$$\frac{14}{15} \cdots 1$$

$$\frac{8}{9} \cdots \frac{24}{27}$$

$$\frac{20}{19} \cdots \frac{20}{27}$$

$$1 \cdots \frac{15}{14}$$

Bài 2: Với hai số tự nhiên 3 và 5, hãy viết:

a. Phân số bé hơn 1:

b. Phân số lớn hơn 1:

Bài 3: Viết các phân số sau theo thứ tự từ bé đến lớn:

a. $\frac{6}{11}; \frac{6}{5}; \frac{6}{7}$.

b. $\frac{6}{4}; \frac{6}{3}; \frac{7}{3}$

.....
.....
.....

***Các em cùng ôn lại dấu hiệu chia hết cho 2 ; 3 ; 5 và 9 để thực hiện bài tập sau nhé!**

- Các số có chữ số tận cùng là 0 ; 2 ; 4 ; 6 ; 8 thì chia hết cho 2.
- Các số có chữ số tận cùng là 0 ; 5 thì chia hết cho 5.
- Các số có tổng các chữ số chia hết cho 9 thì chia hết cho 9.
- Các số có tổng các chữ số chia hết cho 3 thì chia hết cho 3.

Bài 4: Tìm chữ số thích hợp để viết vào ô trống sao cho:

Mẫu: 65 chia hết cho 3

Hướng dẫn: Dựa vào dấu hiệu chia hết cho 3, ta có: 65 1, 65 4, 65 7

$6 + 5 + 1 = 12$; $6 + 5 + 4 = 15$; $6 + 5 + 7 = 18$ mà 12, 15, 18 đều chia hết cho 3 nên ta có đáp án trên.

Đáp án: Các em có thể điền một trong ba số: 1, 4, 7 vào ô trống đều đúng nhé!

a. 75 chia hết cho 2 nhưng không chia hết cho 5.

b. 75 chia hết cho 2 và chia hết cho 5.

c. Số 75 chia hết cho 9.

Bài 5*: Tính

a. $\frac{2 \times 3 \times 4 \times 5}{3 \times 4 \times 5 \times 6} = \frac{\cdots}{\cdots} = \frac{\cdots}{\cdots} = \frac{\cdots}{\cdots}$; b. $\frac{3 \times 8 \times 5}{6 \times 4 \times 5} = \frac{\cdots}{\cdots} = \frac{\cdots}{\cdots} = \frac{\cdots}{\cdots}$